

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3983/TTr-CAT-PC64 ngày 25 tháng 8 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú; lệ phí cấp chứng minh nhân dân như sau:**

1. Lệ phí đăng ký cư trú:

a) Đối tượng, phạm vi áp dụng, cơ quan thu lệ phí:

- Người nộp lệ phí đăng ký cư trú là công dân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết đăng ký cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

- Cơ quan thu lệ phí bao gồm: Công an các xã, phường, thị trấn và Công an thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, thành phố Huế.

b) Mức thu:

- Đối với các phường thuộc thành phố Huế:



+ Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú: 15.000 đồng/lần đăng ký;

+ Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân: 20.000 đồng/lần cấp;

+ Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú: 8.000 đồng/lần điều chỉnh;

- Đối với các khu vực khác:

+ Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú: 8.000 đồng/lần đăng ký;

+ Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân: 10.000 đồng/lần cấp;

+ Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú: 5.000 đồng/lần điều chỉnh.

c) Miễn, không thu lệ phí đăng ký cư trú:

- Bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con dưới 18 tuổi của thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; mẹ Việt Nam anh hùng, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; công dân thường trú tại các xã biên giới; người thuộc hộ nghèo; đồng bào các dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

- Đăng ký cư trú cho công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa;

- Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đường phố, số nhà.

- Xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú;

- Cấp giấy chuyển hộ khẩu; gia hạn tạm trú;

- Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi có sai sót về thông tin do lỗi của cơ quan đăng ký, quản lý cư trú.

2. Lệ phí chứng minh nhân dân:

a) Đối tượng, phạm vi áp dụng, cơ quan thu lệ phí:

- Người nộp lệ phí chứng minh nhân dân là công dân được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp, đổi, cấp lại chứng minh nhân dân theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan thu lệ phí bao gồm: Công an tỉnh và Công an các huyện, thị xã Hương Trà, thị xã Hương Thủy và thành phố Huế.

b) Mức thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân):

- Đối với các phường thuộc thành phố Huế:

Cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân: 10.000 đồng/lần cấp.

- Đối với các khu vực còn lại:

Cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân: 5.000 đồng/lần cấp.

c) Miễn, không thu lệ phí chứng minh nhân dân:

- Bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con dưới 18 tuổi của thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; mẹ Việt Nam anh hùng, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; công dân thường trú tại các xã biên giới; người thuộc hộ nghèo; đồng bào các dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

- Công dân là trẻ em theo quy định tại Điều 1 Luật trẻ em;

- Đăng ký cấp chứng minh nhân dân cho công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa;

- Cấp mới chứng minh nhân dân (cấp lần đầu);

- Đổi chứng minh nhân dân khi nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đường phố, số nhà;

- Đổi chứng minh nhân dân khi có sai sót về thông tin do lỗi cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân.

## **Điều 2. Chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí chứng minh nhân dân**

1. Người nộp lệ phí thực hiện nộp theo từng lần phát sinh.

2. Cơ quan thu lệ phí lập chứng từ thu theo quy định; thực hiện nộp toàn bộ số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## **Điều 3. Kinh phí tổ chức thực hiện thu lệ phí**

Hàng năm, cơ quan thu lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân lập dự toán thu, chi hoạt động thu lệ phí gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp vào dự toán trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

## **Điều 4. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan**

1. Cơ quan thu lệ phí: Thực hiện việc thu lệ phí đúng quy định, niêm yết công khai mức thu tại địa điểm thu lệ phí.

2. Công an tỉnh: Hướng dẫn, kiểm tra cơ quan thu lệ phí thực hiện việc tổ chức thu, kê khai, nộp lệ phí theo quy định.

## **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 20/2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu và chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân.

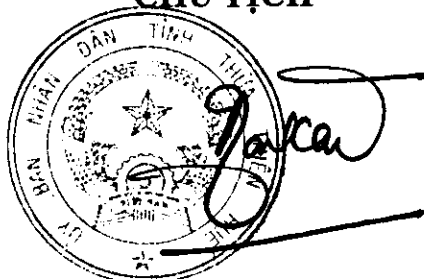
**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh,

Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, các thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Cao**

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)